

Bản án số: 1013/2024/HS-PT
Ngày: 23/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;
Ông Nguyễn Xuân Điền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 1050/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển tiền tệ trái phép qua biên giới” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2024/HS- ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*** Bị cáo có kháng cáo**

Nguyễn Văn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1987 tại Hải Phòng; trú tại: Thôn CH B, xã QT, huyện AL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Phó Giám đốc Công ty TNHH TM XNK ClockVN; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị Ng; có vợ là Trần Thị Kim O và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/9/2023; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Lã Thuỳ Dg, luật sư Văn phòng luật sư Vương Thuận Khang thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Nguyễn Văn H thành lập Công ty TNHH TM XNK ClockVN (Công ty ClockVN), MST 0202189358, theo giấy phép đăng ký kinh doanh cấp ngày

17/02/2023, đại diện theo pháp luật Trần Thị Kim O (vợ H) làm Giám đốc. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là gia công, kinh doanh hàng may mặc. O chỉ đứng tên làm Giám đốc, còn mọi việc điều hành Công ty là do H thực hiện.

Ngày 14/4/2023, Ngân hàng Vietcombank (VCB) kí hợp đồng chấp nhận T3 toán thẻ ngân hàng trong - ngoài nước qua máy POS do VCB cung cấp cho Công ty ClockVN. Theo Ngân hàng VCB cung cấp: Máy POS (S78-MOL064-01EU S/N:35340566) được VCB bàn giao cho Công ty ClockVN bắt đầu sử dụng từ ngày 08/5/2023 và chỉ được sử dụng chấp nhận T3 toán thẻ từ các chủ thẻ là người mua hàng của Công ty ClockVN mà không được sử dụng cho bất cứ mục đích nào khác.

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/7/2023 đến ngày 24/7/2023, Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi sử dụng hóa đơn, hợp đồng mua bán hàng hóa không để giải ngân các giao dịch thanh toán tại ngân hàng Vietcombank Hải Phòng chuyển tiền trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam, cụ thể như sau:

Thông qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Văn H quen biết các đối tượng Hán Thị Thu T3, sinh năm 1991, trú tại: CH2907B2 CT1 Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Hoàng Đức L5, sinh năm 1991, trú tại: Số 5 đường Nguyễn Văn T6, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Lê Thị Ch, sinh năm 1992 và Nguyễn Hữu T7, sinh năm 1996, đều trú tại: Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Các đối tượng T3, L5, Ch, T7 đã giới thiệu cho H nhiều người Trung Quốc muốn chuyển tiền Trung Quốc sang tiền Việt Nam thông qua các giao dịch mua bán hàng hóa không, T3 toán bằng quét thẻ Unicon Pay (do ngân hàng Trung Quốc phát hành) trên máy POS do ngân hàng Vietcombank cấp cho công ty ClockVN của H thành lập, điều hành. H được hưởng 10% giá trị tiền chuyển đổi. Để giải ngân được các khoản tiền đã thanh toán trên máy POS, H đã ký không hợp đồng mua bán hàng hóa, mua hóa đơn của Công ty TNHH TM DV SX may mặc và gia công Bích Trang để hợp thức hóa đầu vào cho Công ty ClockVN. H xuất hóa đơn của Công ty ClockVN cho các đối tượng người Trung Quốc theo giá trị thanh toán qua máy POS. Sau đó, H dùng các chứng từ này và hóa đơn thanh toán được in từ máy POS đến ngân hàng VCB để giải ngân, chuyển tiền từ đồng Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) sang Việt Nam đồng (tiền Việt Nam) để hưởng chênh lệch. H giải ngân xong sẽ chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của H rồi chuyển trả cho Hán Thị Thu T3, Hoàng Đức L5, Lê Thị Ch và Nguyễn Hữu T7 để họ chuyển tiền cho người Trung Quốc (trả bằng tiền điện tử USDT hoặc tiền Việt Nam). Cụ thể, H đã giải ngân xong 13.211.097.400 đồng (mười ba tỷ, hai trăm mười một triệu, không trăm chín bảy ngàn, bốn trăm đồng) (từ ngày 11/7/2023 đến ngày 23/7/2023). Ngày 24/7/2023, H đang thực hiện thủ tục giải ngân tại ngân hàng VCB với 21 giao dịch, có tổng số tiền là 6.483.000.000 đồng (sáu tỷ, bốn trăm

tám mươi ba triệu đồng) thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Tổng số tiền H chuyển trái phép từ đồng Nhân dân tệ (Trung Quốc) sang đồng Việt Nam là 19.694.097.400 đồng (mười chín tỷ, sáu trăm chín tư triệu, không trăm chín bảy ngàn, bốn trăm đồng).

Kết luận giám định số 223 ngày 21/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hải Phòng kết luận các chữ ký mang tên Trần Thị Kim O tại mục Giám đốc trên các bộ hồ sơ giải ngân của Công ty ClockVN so với chữ ký của Nguyễn Văn H là do cùng một người kí ra (bút lục 4849).

H đã chuyển tiền cho các đối tượng (6) người Trung Quốc gồm: Luo Xiao Li, sinh ngày 16/8/1983, số hộ chiếu EG6291748; Shang Wei, sinh ngày 04/3/1975, số hộ chiếu EJS719856; Shang Zhiguo, sinh ngày 29/9/1970, số hộ chiếu E30919631; Peng Keqiang, sinh ngày 01/02/1991, số hộ chiếu EE3421317; Yu Ya Quing, sinh ngày 01/10/1990; Wang Zhiran, sinh ngày 04/3/1995, số hộ chiếu E49254529.

Tại cơ quan điều tra, Hán Thị Thu T3 khai: T3 làm phiên dịch tiếng Trung Quốc cho H từ năm 2023. T3 biết H làm dịch vụ chuyển tiền từ Trung Quốc về Việt Nam nên đã tìm kiếm, giới thiệu khách hàng là người Trung Quốc tại Việt Nam cho H chuyển tiền trái phép qua biên giới từ Trung Quốc về Việt Nam để được hưởng 01% hoa hồng. T3 giới thiệu cho H chuyển tiền 2.100.000.000 đồng (không nhớ số tiền cụ thể của ai). Đến nay, H chưa trả tiền hoa hồng cho T3.

Lê Thị Ch khai: Ch và chồng là Nguyễn Hữu T7 thành lập Công ty CP Đầu tư Đại Phát Hà Nội, MST: 0109134996. Năm 2023, do Công ty của Ch không đủ điều kiện chuyển tiền ra nước ngoài nên qua bạn là Nguyễn Thị Mỹ L8 (bạn gái H) giới thiệu Ch đã thuê H chuyển tiền cho khách hàng của mình với giá 13% tổng số tiền. Ch đã thuê H chuyển 1.350.000 Nhân dân tệ (tương đương khoảng 4.488.750.000 đồng) để thanh toán cho các đơn hàng gia công tại Trung Quốc. Đến nay các đối tác của Ch tại Trung Quốc chưa nhận được tiền do H đã bị cơ quan Công an bắt giữ, phong tỏa số tiền trong tài khoản Công ty ClockVN.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thị Kim Th3 khai: H thuê Th3 làm kế toán thuế cho Công ty của H từ năm 2021 nhưng do H không trả lương nên Th3 không làm cho H. Từ tháng 7/2023, Th3 giúp H mua bán hóa đơn đầu vào, Th3 không biết H dùng hóa đơn để hợp thức hóa đầu vào cho việc chuyển tiền. Th3 mua trái phép hóa đơn của một đối tượng nam giới tên Quang ở Hưng Yên (không rõ căn cước, lai lịch). Quang sử dụng Công ty TNHH TM GV SX may mặc và gia công Bích Trang, Công ty TNHH TMDV SX may mặc Đại Thành để bán trái phép hóa đơn cho Th3 với giá 4,5% tổng số tiền hàng trên hóa đơn, Th3 được hưởng 0,5%. Tổng số hóa đơn Th3 mua của Công ty Bích Trang là 23 tờ, có tổng giá trị hàng hóa là 17.938.614.656 đồng. H đã trả 699.900.000 đồng tiền mua hóa đơn cho Th3, hiện còn nợ Th3 107.100.000 đồng.

Ngoài ra, Th3 còn mua trái phép hóa đơn của Quang để bán cho một số doanh nghiệp tại Hải Phòng nhưng Th3 không nhớ cụ thể số lượng hóa đơn đã bán và tên người mua trái phép hóa đơn.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Mỹ L8 khai: L8 và H có tình cảm với nhau, cùng thành lập Công ty TNHH TM XNK H&L do L8 làm giám đốc, H làm kế toán, có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh. L8 biết Lê Thị Ch, Hán Thị Thu T3 là bạn của H nhưng L8 không biết, không tham gia hoạt động vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới của Nguyễn Văn H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung nêu trên. H thành lập Công ty ClockVn, do O vợ H làm giám đốc nhưng O không biết, không tham gia vào việc điều hành, quản lý công ty. Mọi việc đều do H thực hiện một mình. Để giải ngân được các khoản vay, H việc lập hợp đồng, chứng từ khống, mua hóa đơn của Công ty Bích Trang để hợp thức hóa đầu vào. H thuê L8 làm kế toán thuế, L8 không thường xuyên có mặt tại văn phòng của công ty, H gửi chứng từ cho L8 làm tại nhà, L8 không biết H chuyển tiền tệ trái phép. H chuyển tiền cho các đối tượng người Trung Quốc được hưởng 10%, thu được 1.900.000.000 đồng. H phải tạm ứng tiền của mình trả cho các đối tượng người Trung Quốc trước nên thực tế số tiền này chưa thu được.

Cơ quan điều tra đã sao kê tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn H và yêu cầu Ngân hàng Vietcombank đang không giữ số tiền 6.483.000.000 đồng tại tài khoản “Tiền quản lý và giữ hộ khác” đối với tài khoản số 1036814323 mang tên Công ty TNHH TM XNK CLOCKVN để chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã áp dụng khoản 3 Điều 189; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày: Mục đích bị cáo thực hiện việc chuyển tiền là do được Th3 hứa hẹn và đề nghị bị cáo chuyển tiền để hỗ trợ mở văn phòng nên bị cáo giúp. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm

giải quyết vụ án: Về Tố tụng: Người tiến hành T6 tụng, người tham gia T6 tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hình thức nội dung phù hợp. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo, và các tài liệu có trong hồ sơ, thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình khó khăn, 03 con còn nhỏ; gia đình bị cáo xuất trình biên lai của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng thể hiện bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm cho bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Luật sư Dg: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn: vợ bị cáo chỉ là công nhân nhưng hiện phải nuôi ba con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình; bị cáo đã tác động gia đình thi hành hết số tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo xuống mức án 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định T6 tụng của các cơ quan và người tiến hành T6 tụng ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia T6 tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi Tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người liên quan ; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi vận chuyển tiền tệ trái phép từ đồng Nhân dân tệ (Trung Quốc) sang đồng Việt Nam qua hệ thống thanh toán quốc tế của ngân hàng Vietcombank bằng cách sử dụng máy quét thẻ thanh toán POS do ngân hàng Vietcombank cấp cho Công ty TNHH XNK ClockVN (do H thành lập), sau đó lập không chứng từ, hợp đồng mua bán hàng hóa không có thật của công ty TNHH XNK ClockVN với các đối tác người Trung Quốc, mua hóa đơn đầu vào của các công ty khác trong nước để hợp thức hóa đầu vào giải ngân các khoản tiền chuyển trái phép tại ngân hàng Vietcombank. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/7/2023 đến ngày 24/7/2023,

Nguyễn Văn H đã vận chuyển trái phép 19.694.097.400 đồng (mười chín tỷ, sáu trăm chín tư triệu, không trăm chín bảy ngàn, bốn trăm đồng), thu lợi bất chính khoảng 1.900.000.000 đồng (một tỷ chín trăm triệu đồng). Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới theo quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý tiền tệ, gây ảnh hưởng đến sự ổn định, phát triển kinh tế đất nước, xâm hại đến lợi ích của ngân hàng. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là phù hợp.

[4.2] Tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị cáo xuất trình Biên lai nộp đã nộp 30.000.000 đồng hình phạt bổ sung, tiền án phí sơ thẩm, vợ bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, 03 con còn nhỏ, bố mẹ già yếu có xác nhận ca chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xét xử sơ thẩm có thêm các tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thực tế bị cáo chưa nhận được số tiền hưởng lợi. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2023/HS-ST ngày 08/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể:

Áp dụng khoản 3 Điều 189; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2023.

2. Xác nhận bị cáo đã nộp 30.000.000 đồng hình phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai số 0001205 ngày 27/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Cục THADS TP. Hải Phòng;
- Trại TG CA TP. Hải Phòng;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu: HS, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Thảo

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Thanh

Nguyễn Xuân Điền

Trần Xuân Thảo